**ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TỈNH ĐỒNG NAI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TTr-UBND *Đồng Nai, ngày tháng 6 năm 2025*

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo** **Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tỉnh Bình Phước đến làm việc tại Trung tâm hành chính cấp tỉnh của tỉnh Đồng Nai sau sắp xếp**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tỉnh Bình Phước đến làm việc tại Trung tâm hành chính cấp tỉnh của tỉnh Đồng Nai sau sắp xếp (sau đây gọi là Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách hỗ trợ) như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

**1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và Kết luận số 167-KL/TW ngày 13 tháng 6 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về chủ trương thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính, đưa vào hoạt động đồng thời cấp tỉnh, cấp xã từ ngày 01/7/2025, theo đó sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tỉnh Bình Phước và tỉnh Đồng Nai thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Đồng Nai kể từ ngày 01/7/2025.

Qua rà soát, cả hai tỉnh Bình Phước và Đồng Nai đều đã ban hành một số chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, tập trung vào các nhóm đối tượng và lĩnh vực cụ thể:

- Đối với tỉnh Đồng Nai: Đã ban hành 50 Văn bản quy phạm pháp luật quy định về chế độ, chính sách để hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (bao gồm 38 Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh và 12 Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh), trong đó các chính sách tập trung về việc thu hút, đãi ngộ cán bộ công chức, viên chức tại các ngành, lĩnh vực như Y tế, Giáo dục và Đào tạo, người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp khu phố; chế độ đào tạo, bồi dưỡng; chế độ luân chuyển, điều động; chế độ hỗ trợ khi nghỉ việc do dôi dư trong quá trình sắp xếp, tổ chức lại bộ máy, đơn vị hành chính. Các chính sách này có mục tiêu và phạm vi áp dụng chủ yếu trong nội bộ tỉnh Đồng Nai trước khi hợp nhất.

- Đối với tỉnh Bình Phước: Đã ban hành 37 Văn bản quy phạm pháp luật quy định về chế độ, chính sách để hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (bao gồm 31 Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh và 6 Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh), trong đó các chính sách tập trung về việc thu hút, đãi ngộ cán bộ công chức, viên chức tại các ngành, lĩnh vực như Y tế, Giáo dục và Đào tạo, thanh tra giao thông, giám định viên tư pháp, người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp khu phố; chế độ đào tạo, bồi dưỡng; chế độ luân chuyển, điều động; chế độ hỗ trợ khi nghỉ việc do dôi dư trong quá trình sắp xếp, tổ chức lại bộ máy, đơn vị hành chính. Các chính sách này được thiết kế cho phạm vi và điều kiện của tỉnh Bình Phước.

Hiện nay, các sở, ban, ngành tỉnh Đồng Nai và tỉnh Bình Phước đang rà soát, đánh giá về hiệu quả chính sách, sự khác nhau về chế độ, chính sách giữa hai tỉnh để báo cáo, trình Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành chính sách hỗ trợ chung đối với cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Đồng Nai sau sắp xếp (bao gồm đối tượng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Đồng Nai (cũ) được luân chuyển, điều động đến công tác tại các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Đồng Nai (mới)). Tuy nhiên, để đảm bảo tính chặt chẽ, khách quan, phù hợp tình hình thực tế của địa phương sau sắp xếp, việc rà soát, điều chỉnh cần thời gian để nghiên cứu, tổng hợp, đề xuất theo quy định. Trong đó, theo Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và Kết luận số 167-KL/TW ngày 13 tháng 6 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về chủ trương thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính, đưa vào hoạt động đồng thời cấp tỉnh, cấp xã từ ngày 01/7/2025, theo đó sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tỉnh Bình Phước và tỉnh Đồng Nai thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Đồng Nai kể từ ngày 01/7/2025. Do đó, việc ban hành Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tỉnh Bình Phước đến làm việc tại Trung tâm hành chính cấp tỉnh của tỉnh Đồng Nai sau sắp xếp là cần thiết.

**2. Cơ sở thực tiễn**

Thực hiện việc sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tỉnh Bình Phước và tỉnh Đồng Nai thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Đồng Nai kể từ ngày 01/7/2025, qua rà soát có khoảng **1.387** cán bộ, công chức, viên chức (Khối chính quyền: 1.221 người, Khối Đảng, đoàn thể: 166) từ tỉnh Bình Phước dự kiến sang làm việc tại Trung tâm hành chính cấp tỉnh sau sắp xếp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai xét thấy các cán bộ, công chức, viên chức từ tỉnh Bình Phước dự kiến sang làm việc tại tỉnh Đồng Nai sẽ gặp khó khăn trong thời gian đầu công tác như nhà ở, phương tiện đi lại, chênh lệch giữa mức sinh hoạt hằng ngày giữa tỉnh Đồng Nai và tỉnh Bình Phước, hỗ trợ gia cảnh cán bộ, công chức viên chức (người thân thay đổi công việc, con cái thay đổi môi trường học tập nếu có)… có thể ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả công tác nếu không có chính sách hỗ trợ kịp thời. Do đó, việc hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp phải di chuyển đến công tác tại Trung tâm hành chính cấp tỉnh sau sắp xếp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai là phù hợp và cấp bách.

**II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

**1. Mục đích xây dựng Nghị quyết**

Xây dựng chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tỉnh Bình Phước đến làm việc tại Trung tâm hành chính cấp tỉnh của tỉnh Đồng Nai sau sắp xếp trong thời gian các sở, ban, ngành tỉnh Đồng Nai và tỉnh Bình Phước đang rà soát, đánh giá về hiệu quả chính sách, sự khác nhau về chế độ, chính sách giữa hai tỉnh để báo cáo, trình Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai xem xét điều chỉnh. Đồng thời, tạo điều kiện về vật chất, tinh thần cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động an tâm công tác.

**2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết**

Việc xây dựng chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tỉnh Bình Phước đến làm việc tại Trung tâm hành chính cấp tỉnh của tỉnh Đồng Nai sau sắp xếp là hết sức cần thiết nhằm:

- Đảm bảo sự ổn định, công bằng và tạo động lực cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động yên tâm công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ tại nơi làm việc mới.

- Tạo điều kiện thuận lợi để các cơ quan, đơn vị sau sắp xếp nhanh chóng ổn định tổ chức và đi vào hoạt động hiệu quả.

- Thể hiện sự quan tâm của tỉnh đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, góp phần vào thành công chung của công cuộc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của tỉnh Đồng Nai (sau hợp nhất).

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

1. Căn cứ Văn bản số ............../HĐND ngày ....... tháng 6 năm 2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc chấp thuận chủ trương xây dựng Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tỉnh Bình Phước đến làm việc tại Trung tâm hành chính cấp tỉnh của tỉnh Đồng Nai sau sắp xếp bằng trình tự, thủ tục rút gọn, Ủy ban nhân dân tỉnh có Văn bản giao Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Ngày ........ tháng 6 năm 2025, Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai có Văn bản số ........./SNV-CCVC lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị, địa phương về dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh. Qua tổng hợp, có ........... cơ quan, đơn vị, địa phương góp ý, trong đó: ........../........... cơ quan, đơn vị, địa phương thống nhất với dự thảo Nghị quyết; ............./............. cơ quan, đơn vị, địa phương có ý kiến góp ý.

3. Ngày ............ tháng 6 năm 2025, Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai có Văn bản số ............../SNV-CCVC gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Cổng Thông tin điện tử tỉnh) lấy ý kiến nhân dân. Qua tổng hợp, có .................. ý kiến góp ý.

4. Ngày .............. tháng 6 năm 2025, Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai có Văn bản số ............/SNV-CCVC gửi Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai thẩm định dự thảo Tờ Trình Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh.

5. Ngày .............. tháng 6 năm 2025, Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai có Văn bản số .........../STP về việc thẩm định dự thảo Tờ Trình Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh.

6. Ngày ............... tháng 6 năm 2025, Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai có Văn bản số .............../TTr-SNV trình Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

**1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

a) Phạm vi điều chỉnh

- Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đang công tác tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức Đảng, đoàn thể tỉnh Bình Phước đến làm việc tại Trung tâm hành chính cấp tỉnh của tỉnh Đồng Nai sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính theo Nghị quyết của Quốc hội.

- Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, tổ chức Đảng, đoàn thể tại tỉnh Đồng Nai sau sắp xếp tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức, người lao động từ tỉnh Bình Phước chuyển công tác đến.

b) Đối tượng áp dụng

Nghị quyết áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh Bình Phước được cấp có thẩm quyền điều động, bố trí công tác tại Trung tâm hành chính tỉnh Đồng Nai sau sắp xếp.

**2. Bố cục của dự thảo Nghị quyết**

Nghị quyết bao gồm 03 Điều

- Điều 1: Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng.

- Điều 2: Mức hỗ trợ, thời gian hưởng hỗ trợ.

- Điều 3: Tổ chức thực hiện.

**3. Nội dung cơ bản**

Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức Đảng, đoàn thể tỉnh Bình Phước được điều động, bố trí công tác (bằng quyết định) đến công tác tại Trung tâm hành chính cấp tỉnh sau sắp xếp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai được hưởng các chính sách hỗ trợ như sau:

a) Hỗ trợ thuê nhà ở:

- Mức hỗ trợ tối đa không quá 3.000.000 đồng/người/tháng.

- Trường hợp đã được bố trí nhà ở xã hội (do phải trả phí thuê hàng tháng) được hỗ trợ 2.000.000 đồng/người/tháng.

- Trường hợp đã được bố trí ký túc xá hoặc nhà ở tập thể (do điều kiện ở thấp hơn nhà ở xã hội, thiếu tiện nghi nhưng không phải trả phí thuê hàng tháng) được hỗ trợ 1.500.000 đồng/người/tháng.

- Trường hợp đã được bố trí nhà ở công vụ (do không phải trả phí thuê hàng tháng) thì không được hỗ trợ chi phí nhà ở. Thời gian hỗ trợ là **06 tháng**, từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2025.

Lý do: (1) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động từ tỉnh Bình Phước đến Trung tâm hành chính tỉnh Đồng Nai công tác phải thuê ở nhà ở, chi phí đắt đỏ, vùa mất đi một phần thu nhập từ kinh tế gia đình, (2) đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý đã có mức lương cao hơn, được hưởng các chế độ khác như phụ cấp chức vụ, công tác phí... nên ưu tiên hỗ trợ các đối tượng khác; (3) mức 3.000.000 đồng/người/tháng là phù hợp với mức thuê nhà phổ biến 2.000.000 - 3.500.000 đồng/tháng tại thành phố Biên Hòa.

b) Hỗ trợ tiền ăn: **2.000.000 đồng/người/tháng**. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được hưởng chế độ tiền ăn theo chính sách khác của cấp có thẩm quyền của tỉnh thì chỉ được hưởng một chính sách cao nhất. Thời gian hỗ trợ là **06 tháng**, từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2025.

Lý do: Hiện nay, đa số các cơ quan, đơn vị đều có chính sách hỗ trợ tiền cơm trưa hàng tháng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động với mức độ khác nhau tùy theo khả năng tài chính. Bên cạnh đó, Tỉnh ủy Đồng Nai đang thực hiện chính sách hỗ trợ tiền cơm trưa cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động khối Đảng, Đoàn thể với mức 3.000.000 đồng/người/tháng. Vì vậy, việc đề xuất mức hỗ trợ 2.000.000 đồng/người/tháng là phù hợp.

c) Hỗ trợ một lần chi phí vận chuyển: Mức hỗ trợ **3.000.000 đồng**.

Lý do: Chi phí thuê phương tiện vận chuyển từ các huyện của tỉnh Bình Phước đến thành phố Biên Hòa dao động từ 2.500.000 - 3.500.000 đồng/lượt, chưa bao gồm chi phí bốc xếp, đóng gói, ăn ở trên đường. Đồng thời, khi di chuyển, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động còn nhiều chi phí phát sinh ban đầu như mua dụng cụ, đồ dùng cá nhân, chi phí để dọn dẹp, vệ sinh nhà ở… Việc hỗ trợ một lần vận chuyển là rất cần thiết, đồng thời mức 3.000.000 đồng là phù hợp, giúp khoanh vùng ngân sách rõ ràng, tránh phát sinh chi phí trùng lặp.

- Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được hưởng chính sách hỗ trợ tương tự của tỉnh thì chỉ được hưởng một chính sách hỗ trợ cao nhất.

Sau thời gian trên, các sở, ban, ngành có trách nhiệm tham mưu cho Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các Văn bản quy phạm pháp luật về chế độ, chính sách tại ngành, lĩnh vực phụ trách phù hợp với tình hình thực tế sau khi sắp xếp.

**V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT**

a) Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách của Đồng Nai sau sắp xếp.

b) Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai dự kiến trình Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tỉnh Bình Phước đến làm việc tại Trung tâm hành chính cấp tỉnh của tỉnh Đồng Nai sau sắp xếp tại kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh gần nhất.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tỉnh Bình Phước đến làm việc tại Trung tâm hành chính cấp tỉnh của tỉnh Đồng Nai sau sắp xếp, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai xin kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai xem xét, quyết định./.

*Xin gửi kèm theo:*

*- Tờ trình Ủy ban nhân dân về dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh;*

*- Dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh;*

*- Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân; bản chụp ý kiến góp ý;*

*- Báo cáo thẩm định; báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định*./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Chủ tịch, Phó CT.UBND tỉnh (KGVX);  - Sở Nội vụ (02 bản);  - Sở Tư pháp;  - Chánh, Phó Chánh VP.UBND tỉnh (KGVX);  - Lưu: VT, KGVX. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**  **CHỦ TỊCH**    **Võ Tấn Đức** |